

Bản án số: 10/2021/HSST

Ngày 01/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Sách

Bà Nguyễn Thị Huệ

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, thư ký Tòa án nhân dân huyện QV.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QV tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đắc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện QV, tỉnh BN, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2021/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện QV, đối với bị cáo:

Đỗ Trọng S, sinh năm 1979; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn ĐS, xã PL, huyện QV, tỉnh BN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Trọng B và con bà Trần Thị S; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1979 và 02 con, con lớn sinh năm 2002 và con nhỏ sinh năm 2006.

- Tiền án: Có 02 tiền án.

+ Bản án số 34/2016/HSST ngày 29/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện QV, tỉnh BN xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Chấp hành xong án phí ngày 16/3/2016. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/01/2018.

+ Bản án số 164/2018/HSST ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện QV, tỉnh BN xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Chấp hành xong án phí ngày 08/01/2019. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2021.

- Tiền sự: Ngày 18/6/2021, bị Công an huyện QV, tỉnh BN xử phạt hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 29/6/2021.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BN. Có mặt tại phiên tòa.

*. *Bị hại:* Trạm cấp nước sạch xã PL, huyện QV, tỉnh BN

Địa chỉ: Thôn ĐS, xã PL, huyện QV, tỉnh BN.

Người đại diện: Ông Nguyễn Hồng T1, sinh năm 1989

Chức vụ: Trạm trưởng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/8/2021, anh Nguyễn Hồng T1 là Trạm trưởng Trạm cấp nước sạch xã PL, huyện QV, tỉnh BN đến Công an huyện QV trình báo về việc: Khoảng 10 giờ ngày 16/8/2021, anh T1 đi kiểm tra trạm biến áp tại trạm cấp nước sạch xã PL thuộc thôn ĐS, xã PL, huyện QV thì phát hiện bị kẻ gian đột nhập trộm cắp 04 mét dây cáp điện trung tính lõi đất bọc ngoài lớp nhựa màu đen bên trong là lõi đồng tiết diện 90mm² đã qua sử dụng.

Cùng ngày 16/8/2021, Đỗ Trọng S đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện QV, tỉnh BN đầu thú khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 16/8/2021, S đang ở nhà thì có nhu cầu sử dụng ma túy nhưng không có tiền mua ma túy nên đã nảy sinh ý định xem ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Sau đó, S mang theo 01 ba lô bằng vải màu xanh mực đích cất giấu tài sản trộm cắp và đi bộ một mình quanh thôn ĐS, xã PL xem ai có sơ hở thì trộm cắp. Khi đi qua khu vực trạm biến áp thuộc trạm cấp nước sạch xã PL thuộc thôn ĐS, S phát hiện trên trạm biến áp có 01 đoạn dây cáp điện trung tính nối giữa máy biến áp với đất (dây chống sét), thấy không có ai trông giữ, S trèo lên trên trạm biến áp dùng hai tay giật mạnh đầu dây cáp điện nối với máy biến áp rồi trèo xuống dùng hai tay giật tiếp đầu dây nối đất. Sau khi trộm cắp được đoạn dây cáp điện trên, S cho vào ba lô mang về nhà cất giấu. Khoảng 16 giờ cùng ngày 16/8/2021, nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, Đỗ Trọng S đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV đầu thú.

Vật chứng thu giữ:

Khi đầu thú Đỗ Trọng S đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV:

- + 01 ba lô bằng vải màu xanh đã qua sử dụng;
- + 04 mét dây cáp điện trung tính, có vỏ màu đen, lõi bằng đồng tiết diện 90mm² đã qua sử dụng.

Ngày 17/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV Quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với đoạn dây cáp điện trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 72/KL-HĐĐGTS ngày 18/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện QV kết luận: *Giá trị 04 mét dây cáp điện trung tính nối đất loại dây đồng tiết diện 90mm² tại thời điểm yêu cầu định giá trên thị trường huyện Quế Võ là 2.400.000 đồng.*

*** Xử lý vật chứng**

Đối với 04 mét dây cáp điện trung tính nối đất loại dây đồng tiết diện 90mm² thu giữ, quá trình điều tra xác định là tài sản của Trạm cấp nước xã PL, huyện QV. Ngày 26/8/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV đã trả lại anh Nguyễn Hồng T1 là đại diện theo pháp luật của Trạm cấp nước xã PL.

Đối với số vật chứng còn lại liên quan đến hành vi phạm tội, Viện kiểm sát nhân dân huyện QV đã quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện QV để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật.

*** Về phần dân sự**

Anh Nguyễn Hồng T1 đại diện theo pháp luật của Trạm cấp nước xã PL đã nhận lại tài sản và không yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV, Đỗ Trọng S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 127/CT-VKSQV ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QV truy tố Đỗ Trọng S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QV phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được và toàn bộ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đỗ Trọng S từ 28 tháng đến 32 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 16/8/2021.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 ba lô màu xanh đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 16/8/2021, tại khu vực trạm biến áp của Trạm cấp nước xã PL thuộc thôn ĐS, xã PL, huyện QV, tỉnh BN, Đỗ Trọng S đã có hành vi lén lút trộm cắp 04 mét dây cáp điện trung tính nổi đất loại dây đồng tiết diện 90mm² trị giá 2.400.000 đồng của Trạm cấp nước xã PL, huyện QV. Hiện tài sản đã được thu hồi trả cho Trạm cấp nước xã PL.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, vật chứng thu giữ được cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ. Do vậy, có đủ cơ sở

kết luận Đỗ Trọng S phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của cơ quan, xí nghiệp, công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành nhưng không chịu lao động mà muốn chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của người khác để thỏa mãn nhu cầu của mình. Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, vì mục đích vụ lợi.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Trong các năm 2016 và 2018, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện QV, tỉnh BN tuyên phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, năm 2021 bị cáo bị Công an huyện QV xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền về hành vi “trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà dần sâu vào con đường phạm tội. Thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, khó giáo dục và cải tạo. Vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng cũng như đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung như mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, bản án số 164/2018/HSST ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện QV, tỉnh BN đã áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm”, đến thời điểm ngày 16/8/2021 bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo được đại diện bị hại đã xin giải nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người mắc nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

- Trách nhiệm dân sự: Đối với tài sản bị cáo chiếm đoạt của Trạm cấp nước sạch xã PL hiện đã được thu hồi và trả cho bị hại. Anh Nguyễn Hồng T1 là đại diện của Trạm cấp nước sạch đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Đối với chiếc ba lô bị cáo mang theo để cất dấu tài sản trộm cắp cần tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Đỗ Trọng S 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 16/8/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 ba lô bằng vải màu xanh dàn ri đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2021 giữa Công an huyện QV với Chi cục thi hành án dân sự huyện QV).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đỗ Trọng S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh, VKS tỉnh BN;
- Trại tạm giam công an tỉnh BN;
- Sở Tư pháp BN;
- Viện kiểm sát, Công an huyện QV;
- Thi hành án huyện QV;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Liên